TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **95/2023/QĐST-HNGĐ**	*C, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2023/TLST-HN ngày 14/6/2023, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị L**; sinh năm: 1992. Địa chỉ: 125 khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên lạc: Khu vực H, phường L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. *Bị đơn*: Ông **Trương Văn C,** sinh năm 1990. Địa chỉ: 125 khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/7/2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Văn C.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Văn C cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trương Khả H (nữ); sinh ngày 08/02/2013.

Bà Nguyễn Thị L giao con cho ông Trương Văn C tiếp tục nuôi dưỡng.

Ông C không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật cho bà Nguyễn Thị L, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: không có yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

- Về nợ: Không có nên không giải quyết. Nếu sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị L và ông Trương Văn C mỗi người chịu 75.000đ án phí tranh chấp hôn nhân gia đình; tuy nhiên, bà L tự nguyện chịu án phí thay cho ông C; tổng cộng, bà Nguyễn Thị L chịu 150.000đ án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0003238 ngày 09/6/2023, bà Nguyễn Thị L được nhận 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Cần Thơ (để báo cáo);
- VKSND Q. C (để kiểm tra);
- Chi cục T.H.A DS Q. C;
- UBND P. P, Q. C (ĐK: 08/4/2013);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS – QĐ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thùy Trang